

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Nhân dân - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KÉ KHAI THÔNG TIN NHÂN S

Họ và tên khai sinh: Nguyễn Văn Nhi

Tên gọi khác:

Ngày, tháng, năm sinh: 18/06/1989 Giới tính (Nam, Nữ): Nữ

Quê quán: TT Hòa Bình, Phường B1, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Lai Châu,

Chức vụ / Chức danh:

Nơi làm việc hiện tại: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP HCM

Nơi làm việc trước đây: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng TP HCM

Mã số hồ sơ: 79000H05.000518

Số liệu công khai:

25) Ch c v Lo n th h i n nay:

26) ñang theo h c kh a L o t o/ b i d j ng: Có ☐

27a) H c v ñ n ph th ng: a) T t nghi op: THPT ☒ THCS ☐ 27b) H c h t l p: 12 H o: 12 N ñm

28a) Tr ñnh L chuy n m ñn cao nh t: ñ l i h c

28b) Chuy n ng ñnh L o t o: Tài chính ngân hàng

28c) N i L o t o: Tr j ng ñ l i h c D ñn l t p V ñn H i n - Tp H Ch í Minh

28d) H ñnh th c L o t o: Chính qui 28e) N ñm t t nghi op: 2011

29) ñ ñ qua kh a b i d j ng nghi op v SP: Có ☐

30a) M ñn d l y ch ñnh: Nhân viên 30b) C c m ñn Lang d l y kh c:

31a) C c l p Lang d l y: P. ñ o T l o 31b) Thu c t chuy n m ñn:

32a) Tr ñnh L LLCT: S c ñ p

32b) Tr ñnh L QLNN:

32c) Tr ñnh L QLGD: 33) T ñ Tin h c: Tr ñnh L B

34a) Ngo l i ng th ñnh th l o nh t: T i ng Anh, Tr ñnh L B 34b) Ngo l i ng kh c:

35a) Ch c danh: 35b) N ñm c ñng nh n:

36) Danh hi u L j c phong/ t ñng cao nh t:

37a) Ng l ch c ñng ch c (vi n ch c): Chuyên viên 37b) M ñ ng l ch: 01003

37c) B t c l j ng: 1 37d) HS l j ng: 2.340 37e) H j ng 85%: ☐

37g) Ch ñnh l o ch b o l j u HSL: 37h) H j ng t ng y: 01/09/2012

37i) M c t ñnh n ñng l j ng l j n sau: 01/09/2012 38a) % ph c ñ p th ñm ni n v j t kh ñng:

38b) % PC ki m nghi om: 38c) HSPC tr c ñh nghi om: 38d) HSPC khu v c:

38e) % PC thu hút: 38g) % PC j u L i: 38h) % PC L c th c:

38i) % PC L c bi ot: 38k) HSPC l j u L ng: 38l) HSPC L c h l i:

38m) HSPC khác: 39) S s BHXH: 7912357823

39b) Ng y b t L j u L ñng BHXH: 01/09/2012 39c) S th ñng L ñ L ñng: 51

40) Ghi chú:

41) Di ñn bi ñn l j ng v o ph c ñ p (Ghi theo c c quy t L ñnh n ñng b t c l j ng, n ñng ng l ch t 4/1993 L ñn nay)

T	M ñ ng l ch c ñng ch c	L j ng L j c x p				H o s ph c ñ p											L ý do
		B t c	H o s	Ch ñnh l o ch b o l j u HSL	85%	V j t kh ñng	Ki m nghi om	Khu v c	ñ c bi ot	Thu hút	L j u L ñng	ñ c h l i	ñ c th c	j u L i	Tr c ñh nghi om	Khác	
15/08/2012-31/08/2012	01003	1	2.340		X												
01/09/2012-	01003	1	2.340														

42) Qu tr ñnh L o t o (ch ñ ghi nh ng kh a L o t o L ñ L j c c ñ p b ñng t t nghi op)

Nh t p h c	T t nghi op	N i L o t o (tr j ng, n j c)	Ng ñnh L o t o	H ñnh th c ñ T	B ñng L j c c ñ p	S v ñn b ñng	Ng y c ñ p
2007	2011	Tr j ng ñ l i h c D ñn l t p V ñn H i n - Tp H Ch í Minh	Tài chính ngân hàng	Chính qui	ñ l i h c	068424	01/11/2011

43) Qu tr ñnh b i d j ng (ch ñ ghi nh ng kh a L o t o L ñ L j c c ñ p ch ng ch ñ hay ch ñng nh n)

Th i gian	N i b i d j ng (tr j ng, n j c)	N i ñng b i d j ng	Lo l i h ñnh b i d j ng	Ch ñng nh n, ch ñng ch ñ L j c c ñ p
23/09/2009-03/03/2010	Tr j ng ñ H Kinh t TP HCM	Chuyên viên ngân hàng	B i d j ng	Ch ñng ch ñ b i d j ng

Th i gian	N- i b i d j ng (tr j ng, n j c)	N i dung b i d j ng	Lo i h i nh b i d j ng	Ch ng nh n, ch ng cho t j c p
/ /2010-19/12/2010	Tr j ng n H C»ng nghi p TPHCM	Ti•ng Anh B	B i d j ng	Ch ng cho b i d j ng
25/10/2011-22/04/2012	Tr j ng n H L c H ng	Tin h c B	B i d j ng	Ch ng cho b i d j ng
/ /2014 - / /2014	TT B i d j ng Ch n h tr Qu n T n B i nh	S- c p L i lu n Ch n h tr	B i d j ng	G i y ch ng nh n

44) n c Li m l ch s b n th n (tr j c khi t j c tuy n d ng)

T th ng, n Nm L n th ng, n Nm	n h c v t t nghi p nh ng tr j ng n o, L u ho c l m nh ng c»ng vi c g (k c h p L ng lao L ng) trong c- quan, L n v, t ch c n o, L u (k khai nh ng th nh t ch n i b t trong h c t p, lao L ng) ? Tr j ng h p b b t, b t (th i gian n o, L u, ai bi t) ?
01/09/1995-30/05/2000	H c sinh t i tr j ng Ti u h c H a B i nh A, huy n H a B i nh, t nh B c Li u
01/09/2000-30/05/2004	H c sinh t i tr j ng THCS V nh M B, huy n H a B i nh, t nh B c Li u
01/09/2004-30/05/2007	H c sinh t i tr j ng THPT Chuy n B c Li u, t nh B c Li u
01/10/2006-30/06/2011	Sinh vi n t i tr j ng n i h c V n Hi n TP.HCM

45) Qu tr i nh c»ng t c (t khi t j c tuy n d ng v o c- quan nh n j c)

T ... L n	L m g ? L u ? Ch c danh, ch c v cao nh t (n ng, ch i nh quy n, Lo n th) L qua?
01/10/2011 - 30/07/2012	L m k to n t i C»ng ty TNHH Ph H ng V j ng, Bi n H a, n ng Nai
15/08/2012 -	Nh n vi n tr j ng C n K thu t L i T Tr ng TPHCM

46) Qu tr i nh tham gia t ch c ch i nh tr - x h i, h i ngh nghi p

T ... L n	Ch c v / ch c danh; T n t ch c, t n h i; N- i t tr s
-----------	--

47) Khen th j ng

N Nm khen	N i dung, h i nh th c khen th j ng; C- quan khen th j ng
-----------	--

48) K lu t

Ng y b KL	H i nh th c k lu t	C- quan ra quy t L nh k lu t	C- quan c»ng t c khi b k lu t	Nguy n nh n b k lu t
-----------	--------------------	------------------------------	-------------------------------	----------------------

49) Tham gia l c l j ng v y trang

TT	Ng y nh p ng y	Ng y xu t ng y	C p b c	Ngh nghi p v ch c v cao nh t trong LLVT
----	----------------	----------------	---------	---

50) N j c ngo i L n

T ... L n	T n n j c L n	M c L ch Li n j c ngo i
-----------	---------------	-------------------------

51a) Quan h gia L i nh (Ch khai v b n th n v ho c ch ng v c c con)

Quan h	H v t n	N Nm sinh	H i n Lang l m g, L u (ghi L a cho n- i th j ng tr %)
--------	---------	-----------	---

51b) Quan h gia L i nh, th n t c c a b n th n (Đng b n i ngo i, b m , b m nu i, anh ch em ru t)

Quan h	H v t n	N Nm sinh	H i n Lang l m g, L u (ghi L a cho n- i th j ng tr %)
Đng n i	Nguy n M l nh L j ng	0	n m t
B n i	n Th Ty	0	n m t
Đng ngo i	B i Kim L n	1938	Ngh h j u t i p B1, TT H a B i nh, H.H a B i nh, B c Li u
B ngo i	Ph l m Th H a	1938	Ngh h j u t i p B1, TT H a B i nh, H.H a B i nh, B c Li u
Cha L	Nguy n n Tu n	1964	Chuy n vi n t i PGD&n T huy n H a B i nh, B c Li u
M L	B i Th T j -i	1966	C»ng nh n vi n t i UBND huy n H a B i nh, B c Li u
Em ru t	Nguy n n D y ng	2002	H c sinh t i tr j ng Ti u h c H a B i nh A, H a B i nh, B c Li u

51c) Quan họ gia đình, thành t c c a v / ch ng(Đng b n i ngo i, b m , anh ch em ru t c a v / ch ng)

Quan họ	H v t n	Năm sinh	Hion Lang l m gi, L a u (ghi L a ch n i th ng tr %)
---------	---------	----------	---

52) Thành nhà Lang n c ngo i (ch khai »ng b n i ngo i, b m , v , ch ng, con, anh ch em ru t)

H v t n	Quan họ	Năm sinh	Ngh nghi p	N c L nh c j	Qu c t ch	Năm n. c j
---------	---------	----------	------------	--------------	-----------	------------

53) Qu trình nghi n c u khoa h c

T ... L n	C p qu n l i	C quan ch tr	Ch c danh tham gia	T n L t i, d n, SKKN	Lo i h nh	Ngày ngh. thu	X p lo i	N i qu n l i k t qu
2015-2016	Tr j ng C n K thu t L i T Tr ng	Tr j ng C n K thu t L i T Tr ng TPHCM	Ch nhi m L t i	XD b bi u m u p d ng trong c ng t c c a kh i CN	S ng ki n kinh nghi m	2016	Khá	Tr j ng C n K thu t L i T Tr ng TPHCM

54) n nh gi c n b c ng ch c (trong 5 năm g n nh t)

Năm	X p lo i				C c nhi m v L j c giao	Nh n x t c a c quan qu n l i c n b
	n n	CM	SK	Chung		
2013	T t	Gi i	T t	Xu t S c	Ki m L nh ch t l j ng	
2014					Ki m L nh ch t l j ng	
2014					Ki m L nh ch t l j ng	
2015					Ki m L nh ch t l j ng	
2015	T t	Khá	T t	Khá	Ki m L nh ch t l j ng	
2016	T t	Gi i	T t	Xu t S c	Ki m L nh ch t l j ng	

55) C c kh a L o t l o/ b i d j ng Lang theo h c (ch a L j c c p b ng t t nghi p, ch ng ch)

T ... L n	Tr nh L o t l o/ b i d j ng	H nh th c n T/ BD	Ng nh L o t l o/ N i dung b i d j ng	N i L o t l o/ b i d j ng (tr j ng, n j c)
-----------	-----------------------------	-------------------	--------------------------------------	--

56) Qu trình gi ng d ly c a gi o vi n (khai 5 năm g n L y nh t)

Năm h c	C c l p d ly	K t qu kh o s t h c sinh L u n h c (t lo HS trung b nh tr l n)	K t qu kh o s t h c sinh cu i n h c (t lo HS l n l p, l j u ban, TB, kh , gi i...)
---------	--------------	--	--

57) Qu trình ki m tra, thanh tra h t L ng s j ph m c a gi o vi n

Năm thanh tra	N i dung ki m tra, thanh tra	H t n, L n v c a thanh tra vi n	X p lo i	Nh n x t, Ki n ngh, n ngh
---------------	------------------------------	---------------------------------	----------	---------------------------

T i cam Loan nh ng th ng tin k khai trong phi u n y l c ng s th t, n u sai tr i t i xin ch u tr ch nhi m tr j c ph p lu t

X c nh n c a c quan qu n l i c n b

....., Ng y.....th ng.....n m.....

....., Ng y.....th ng.....n m.....

Ng j i khai k v ghi r h t n